

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ V
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 87/2018/HSST
Ngày 31 tháng 7 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V, TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Mạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Tước

Ông Bùi Thanh Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Phương Thao – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố V.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2018, tại Nhà văn hóa khu hành chính 11, phường Liên Bảo, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc, Tòa án nhân dân thành phố V xét xử sơ thẩm lưu động, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 85/2018/HSST ngày 11 tháng 7 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2018/QĐXXST - HS ngày 19/7/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh ngày 08/8/1987; nơi sinh: Xã ĐL, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn Xuân Đán, xã ĐL, huyện LT, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D và bà Trần Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Quyết định số 824-QĐ/XPVPHC ngày 29/03/2016, Công an phường HH, thành phố V xử phạt hành chính Nguyễn Văn H 750.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, H chưa nộp phạt. Tính đến thời điểm phạm tội ngày 12/4/2018, Quyết định xử phạt hành chính trên đã hết thời hiệu đối với H; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/4/2018 cho đến nay (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 12/4/2018, Tổ tuần tra Công an phường LB, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc làm nhiệm vụ tại khu vực bến xe bus gần hồ Láp trên đường KN, thuộc khu hành chính 11, phường LB, thành phố V, tiến hành kiểm tra hành chính đối với Nguyễn Văn H, phát hiện H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và lập biên bản vụ việc. Tang vật thu giữ gồm: Thu tại túi áo khoác bên trái H đang mặc 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, bên trong

có 05 gói giấy nhỏ có chứa chất cục bột màu trắng niêm phong ký hiệu A1, H khai nhận là ma túy Heroine, tàng trữ mục đích để sử dụng cho bản thân; 01 điện thoại di động Masstel A106 màu xanh đen và số tiền 40.000đ.

Tại kết luận giám định số 500 ngày 14/4/2018, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Chất bột, cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy lẫn tạp chất, loại Heroine. Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,4870g (không kể bao bì). Khối lượng Heroine trong 0,4870g mẫu là 0,1971g. Hoàn lại mẫu vật còn lại sau giám định A1 = 0,2770g mẫu và toàn bộ bao gói được niêm phong trong cùng một bao gói giấy “Mẫu trả”.

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ Nguyễn Văn H khai nhận: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 12/4/2018, H đang ở nhà tại thôn XD, xã ĐL, huyện LT, tỉnh Vĩnh Phúc thì nhận được điện thoại của L (là bạn ngoài xã hội), H không biết rõ họ tên và địa chỉ cụ thể của L. L điện thoại cho H rủ xuống thành phố V “chơi” (ý là cùng nhau sử dụng ma túy), H đồng ý rồi bắt xe bus đi một mình xuống thành phố V. Khoảng 12 giờ cùng ngày, H xuống bến xe bus gần hồ Láp trên đường KN, thuộc khu hành chính 11, phường LB, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc đứng đợi L. Một lúc sau, L đi bộ đến gặp H. Gặp nhau, L đưa cho H 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long và bảo “hàng để trong đó”, H hiểu ý L bảo ma túy để ở trong vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long, H cầm lấy cất vào túi áo khoác đang mặc chuẩn bị tìm nơi để sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt giữ. Lúc này, L bỏ chạy còn H bị lực lượng Công an thu giữ tang vật, lập biên bản vụ việc.

Tại Cáo trạng số 89/CT-VKSNDTPVY ngày 10/7/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V đã truy tố Nguyễn Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 0,2770g ma túy cùng toàn bộ bao gói còn lại sau giám định; trả lại cho Nguyễn Văn H số tiền 40.000đ, nhưng tiếp tục giữ để đảm bảo thi hành án. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo H.

Bị cáo Nguyễn Văn H không bào chữa và tranh luận gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn H tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau; phù hợp lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ; phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 13 giờ ngày 12/4/2018, tại khu vực bến xe bus gần hồ Láp trên đường KN, thuộc khu hành chính 11, phường LB, thành phố V, Nguyễn Văn H đã có hành vi tàng trữ trái phép 05 gói ma túy Heroine thì bị Tổ tuần tra Công an phường LB, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện tiến hành lập biên bản vụ việc, thu giữ của H 05 gói giấy bên trong có 0,4870g chất bột màu trắng, qua giám định có ma túy Heroine, trọng lượng Heroine trong mẫu vật thu giữ là 0,1971g.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn H đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm tù.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội. Tàng trữ ma túy để sử dụng sẽ ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe của con người; có thể tạo ra một lớp người nghiện trong xã hội làm tác hại cho chính bản thân người nghiện và gia đình họ cũng như cho cộng đồng nói chung. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo phạm tội theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, có mức cao nhất của khung hình phạt đến 05 năm tù nên theo quy định tại khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm nghiêm trọng. Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị xử lý hành chính về hành vi liên quan đến ma túy (sử dụng trái phép ma túy), mặc dù không còn được coi là tiền sự, nhưng cũng chứng tỏ bị cáo là đối tượng coi thường pháp luật, không biết tu dưỡng, rèn luyện bản thân. Mặt khác, hiện tại trên địa bàn thành phố V các tội phạm về ma túy đang có chiều hướng gia tăng, phức tạp, từ đó nảy sinh những nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định là phù hợp, mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt có xem xét đến tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, đó là: tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, để giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo phù hợp với quy định của pháp luật và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng Điều tra viên, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[3] Đối với nam giới tên L (theo lời khai của H, L đã đưa cho Hà 05 gói ma túy Heroine để trong bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long). Quá trình điều tra, H không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của L, do vậy cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng. Tuy nhiên, xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy; qua xác minh tại địa phương và thẩm tra tại phiên tòa xác định bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản gì nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5] Về vật chứng: Đối với 0,2770g ma túy cùng toàn bộ bao gói còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 40.000đ thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn H, không liên quan đến hành vi phạm tội, do đó cần trả lại cho bị cáo, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel A106 đã cũ tạm giữ của Nguyễn Văn H, quá trình điều tra H khai nhận sử dụng chiếc điện thoại trên để liên lạc với L cùng nhau đi mua ma túy về sử dụng. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã kiểm tra chiếc điện thoại trên nhưng do điện thoại bị hỏng nên chưa kiểm tra được nên Cơ quan điều tra tạm giữ chiếc điện thoại trên để tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ xử lý sau.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 02 (Hai) năm tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 12/4/2018).

Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ 0,2770g ma tuý cùng toàn bộ bao gói còn lại sau giám định.

Trả lại cho Nguyễn Văn H số tiền 40.000đ (Bốn mươi nghìn đồng), nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Đặc điểm tang vật như biên bản bàn giao vật chứng ngày 11/7/2018, tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V).

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố V;
- Công an thành phố V;
- Trại tạm giam- CA Vĩnh Phúc;
- Chi cục thi hành án V;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã Ký

Vũ Văn Mạnh